

MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-ĐHHL ngày 09 tháng 3 năm 2022 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Lư)

1. Thông tin tổng quát

- Tên chương trình:
 - + Tên tiếng Việt: Giáo dục Tiểu học
 - + Tên tiếng Anh: Primary Education
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Mã ngành đào tạo: 7140202
- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
- Thời gian đào tạo: 4 năm
- Loại hình đào tạo: Chính quy
- Văn bằng sau tốt nghiệp: Cử nhân Giáo dục Tiểu học
- Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp:
 - + Giáo viên, cán bộ quản lý ở các trường tiểu học; có thể kiêm nhiệm công việc của Tổng phụ trách Đội và Sao nhi đồng.
 - + Giảng viên các cơ sở đào tạo giáo viên Tiểu học.
 - + Chuyên viên quản lý ở các trường học, phòng giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo,...
 - + Đủ điều kiện để tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc chuyên ngành GDTH trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ theo qui định hiện hành.
 - + Có thể học thêm để chuyển đổi sang các công việc khác như làm việc ở thư viện, chăm sóc tâm lý học sinh tiểu học, tư vấn giáo dục,...

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học có phẩm chất, đạo đức của nhà giáo; có năng lực thiết kế, tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và phát triển chương trình môn học ở Tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; có năng lực tự học, tự bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và thích ứng với những đổi mới của giáo dục tiểu học.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

Về kiến thức	PO1	Có kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật; khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ, khoa học xã hội – nhân văn,... để áp dụng trong cuộc sống, học tập và công việc liên quan đến lĩnh vực GDTH.
--------------	-----	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	PO2	Có kiến thức về khoa học giáo dục, kiến thức chuyên sâu về cơ sở ngành, chuyên ngành GDTH để áp dụng trong dạy học, giáo dục ở Tiểu học và công việc liên quan.
Về kỹ năng	PO3	Có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp để thiết kế, tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục và phát triển chương trình GDTH.
	PO4	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trong hoạt động nghề nghiệp.
	PO5	Có một số kỹ năng mềm, tư duy sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học, khả năng truyền cảm hứng và thích ứng với những đổi mới của ngành.
Về mức tự chủ và trách nhiệm	PO6	Có năng lực tự chủ và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực GDTH.

3. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra	Mô tả Chuẩn đầu ra	Mức năng lực
<i>Kiến thức</i>		
PLO 1.1	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ, khoa học xã hội - nhân văn,... trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.	K3
PI 1.1.1	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.	K3
PI 1.1.2	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ trong công việc, học tập và cuộc sống.	K3
PI 1.1.3	Liên hệ được kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn vào hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.	K3
PLO 1.2	Vận dụng được các kiến thức tâm lí học, giáo dục học trong hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học.	K3
PI 1.2.1	Áp dụng được những kiến thức tâm lí học trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.	K3
PI 1.2.2	Sử dụng được kiến thức giáo dục học trong xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học.	K3
PLO 1.3	Phân tích được kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành trong hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học.	K4
PI 1.3.1	Vận dụng được kiến thức cơ sở ngành trong dạy học, giáo dục và bồi dưỡng học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	K3
PI 1.3.2	Phân tích được kiến thức chuyên ngành trong dạy học, giáo dục và bồi dưỡng học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	K4
<i>Kỹ năng</i>		

PLO 2.1	Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trong hoạt động nghề nghiệp.	S3
PI 2.1.1	Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	S3
PI 2.1.2	Đạt trình độ công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được một số phần mềm trong thiết kế các hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học.	S3
PLO 2.2	Lập kế hoạch và tổ chức được các hoạt động dạy học, giáo dục và kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.	S4
PI 2.2.1	Lập được kế hoạch dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục ở Tiểu học.	S4
PI 2.2.2	Tổ chức được các hoạt động dạy học, giáo dục ở Tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.	S3
PI 2.2.3	Thiết kế và sử dụng được một số công cụ để kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.	S3
PLO 2.3	Thiết kế và sử dụng đồ dùng, phương tiện dạy học phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp.	S4
PI 2.3.1	Sử dụng được các phương tiện, thiết bị dạy học phù hợp, hiệu quả.	S3
PI 2.3.2	Thiết kế được một số đồ dùng dạy học các môn học ở Tiểu học.	S4
PLO 2.4	Vận dụng được những kiến thức cơ bản về phát triển chương trình GDTH.	S3
PI 2.4.1	Phân tích được nội dung, chương trình GDTH.	S3
PI 2.4.2	Thiết kế được kế hoạch phát triển chương trình các môn học và hoạt động giáo dục ở Tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.	S3
PLO 2.5	Thể hiện năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề, năng lực nghiên cứu khoa học trong thực tiễn GDTH.	S3
PI 2.5.1	Phát hiện được vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục Tiểu học.	S2
PI 2.5.2	Đề xuất được các giải pháp sư phạm trong cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và dạy học các môn học ở Tiểu học.	S3
PLO 2.6	Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm,... trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.	S3
PI 2.6.1	Thể hiện khả năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.	S3
PI 2.6.2	Xây dựng được kế hoạch làm việc nhóm và triển khai được các nhiệm vụ của nhóm.	S3
<i>Mức tự chủ và trách nhiệm</i>		
PLO 3.1	Làm việc độc lập; làm việc theo nhóm trong sự phân công, hợp tác	A3

	và chia sẻ trách nhiệm; năng động, sáng tạo, khẳng định năng lực của bản thân.	
PI 3.1.1	Thể hiện được khả năng chủ động, thích ứng trong quá trình học tập, nghiên cứu và làm việc ở các môi trường khác nhau.	A3
PI 3.1.2	Chịu trách nhiệm với bản thân, với nhóm khi giải quyết vấn đề trong hoạt động học tập và nghề nghiệp.	A3
PLO 3.2	Bảo vệ, chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn nghiệp vụ và có khả năng học tập suốt đời.	A3
PI 3.2.1	Đề xuất, đưa ra được các kết luận chuyên môn và bảo vệ được quan điểm cá nhân.	A2
PI 3.2.2	Xây dựng và thực hiện được kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của nghề nghiệp.	A3
PLO 3.3	Thể hiện ý thức tổ chức kỉ luật, tinh thần trách nhiệm trong học tập, cuộc sống và thực tiễn nghề nghiệp.	A4
PI 3.3.1	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo.	A4
PI 3.3.2	Tuân thủ nghĩa vụ và trách nhiệm công dân, trách nhiệm xã hội.	A4

Ghi chú: Mức năng lực được xác định theo thang đo được quy ước như sau:

- Kiến thức (K): K1: Biết/Nhớ; K2: Hiểu; K3: Áp dụng; K4: Phân tích/tổng hợp; K5: Đánh giá//Sáng tạo (Ref: Bloom, 1956; Anderson et al., 2001);
- Kỹ năng (S): S1: Nhận thức/Bắt chước; S2: Làm theo hướng dẫn/Vận dụng; S3: Thuần thục/Chính xác; S4: Thành thạo kỹ năng phức tạp, S5: Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới;
- Thái độ/Mức tự chủ và trách nhiệm (A): A1: Tiếp nhận; A2: Hồi đáp/Phản ứng; A3: Chấp nhận giá trị; A4: Tổ chức/Ứng xử (Ref: Krathwohl, Bloom & Masia, 1973).

HIỆU TRƯỞNG

TS. Vũ Văn Trường